

Số: /BC-UBND

Thanh Định, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2024

Kính gửi: Thanh tra huyện Định Hoá.

Thực hiện Công văn số 21 /UBND-TTr ngày 7 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Định Hoá về việc Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Thanh Định báo cáo công tác phòng chống tham nhũng quý I năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm chỉ đạo các phòng, ban ngành đoàn thể, các đơn vị đóng trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên về công tác PTTN; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành như; Kế hoạch số 28 /KH-UBND, Ngày 22/2/2024 của UBND xã về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Sau khi nhận được Kế hoạch số 31 /KH-UBND ngày 07/2/2024 của UBND huyện Định Hoá. UBND xã đã triển khai thực hiện ban hành kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 22/2/2024 của UBND xã Thanh Định về công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã và thực hiện các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng.

UBND xã đã thực hiện chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ,

đảng viên và nhân dân các văn bản chỉ đạo, kế hoạch do tỉnh, huyện, xã triển khai về công tác phòng chống tham nhũng như: Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH trung ương Đảng khoá XI về tiếp tục thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH trung ương Đảng khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; chiến lược quốc gia về phòng PCTN đến năm 2020 (Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ; và các văn bản hướng dẫn liên quan.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Công tác chỉ đạo đánh giá, rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, ban hành các văn bản theo thẩm quyền, các quy định về PCTN, lãng phí được UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên. Hàng năm, yêu cầu các công chức tham mưu rà soát các văn bản liên quan đến quản lý kinh tế xã hội, các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí để kịp thời điều chỉnh. Hạn chế tình trạng dễ xảy ra các kẽ hở trong các quy định tạo cơ hội để thực hiện các hành vi tham nhũng, lãng phí.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Chủ tịch UBND xã là người đứng đầu chính quyền chỉ đạo công tác PCTN của xã; Văn phòng HĐND – UBND có chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp UBND xã về công tác PCTN; tổng hợp tham mưu cho Chủ tịch UBND xã về công tác PCTN trên địa bàn xã. Hiện nay, tổng số biên chế của UBND xã có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 09 công chức (01 công chức văn phòng HĐND – UBND giúp chủ tịch UBND phụ trách công tác phòng chống tham nhũng).

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, quán triệt đến các công chức chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể các đơn vị, thực hiện tăng cường tuyên truyền đến cán bộ công chức và nhân dân về công tác PCTN thông qua các cuộc họp giao ban, hội nghị lồng ghép các hội nghị do UBND xã tổ chức. Chỉ đạo Công chức văn hoá tuyên truyền, phổ biến qua hệ thống loa truyền thanh của xã tới mọi tầng lớp nhân dân các nội dung liên quan đến công tác PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

Đối với tài chính và ngân sách: Căn cứ Luật ngân sách nhà nước và các văn

bản hướng dẫn thực hiện, UBND xã đã đã giao chỉ tiêu kế hoạch ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc, đồng thời thực hiện công khai định mức, chế độ, tiêu chuẩn chi thường xuyên, mua sắm thiết bị; thực hiện chi tiêu ngân sách hợp lý, cắt giảm những khoản chưa cần thiết. Thực hiện công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của xã.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí góp phần chống tham nhũng, mỗi cán bộ, công chức đã nhận thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện khoán chi văn phòng phẩm, việc sử dụng nguồn kinh phí để chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính công, quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng tài sản công như: chế độ công tác phí, chế độ in ấn phát hành văn bản, chế độ mua sắm.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Định đang áp dụng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan được phê duyệt tại Quyết định số 13/QĐ-UBND, ngày 06/01/2024 của UBND xã Thanh Định về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024.

Tại đơn vị các định mức, tiêu chuẩn, chế độ được áp dụng nghiêm chỉnh, không có tình trạng áp dụng sai, không đúng quy định của Nhà nước và của cơ quan.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Đơn vị đã Căn cứ theo quy định tại Điều 20 Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn tại Luật phòng chống tham nhũng 2018 để thực hiện các quy tắc ứng xử như: Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự là những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ.

Đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của tỉnh, huyện về kỷ luật, kỷ cương hành chính; đồng thời thực hiện tốt quy chế văn hoá công sở tại cơ quan. Đồng thời chỉ đạo Văn phòng kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện chấp hành quy chế văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quý I năm 2024 nhằm chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong hoạt động công vụ để phục vụ nhân dân.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Trong kỳ báo cáo đơn vị chưa có kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 06 /KH-UBND ngày 10/01/2024 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Thanh Định năm 2024, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, các cán bộ công chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số; công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính.

Công tác niêm yết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị được thực hiện thường xuyên, liên tục, đúng quy định; nội dung niêm yết công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính.

Việc áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành tiếp tục được triển khai thực hiện, qua đó đã rút ngắn thời gian chuyển, nhận văn bản, giảm thiểu chi phí trong phát hành văn bản giấy, góp phần hiện đại hoá trong nền hành chính công, đồng thời hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và nâng cao hiệu quả trong quá trình cải cách thủ tục hành chính.

Đơn vị đã thực hiện Thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi như thanh toán lương cho cán bộ, công chức, thanh toán mua văn phòng phẩm..... Nâng cấp cơ sở hạ tầng để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ và các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên theo quy định.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Ngay từ khi nhận được kế hoạch về kê khai tài sản của UBND huyện UBND xã đã thực hiện tuyên truyền và lập danh sách cán bộ, công chức phải kê khai tài sản năm 2023 gửi UBND huyện Định Hoá để phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản năm 2023;

- UBND xã đã thực hiện tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan tổ chức đơn vị; và Quyết định số 6221/QĐ-UBND, ngày 13/12/2023 của UBND huyện Định Hoá về phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp

công lập và UBND các xã Thị trấn trên địa bàn huyện Định Hoá năm 2023. Đơn vị Thanh Định gồm có 06 người có nghĩa vụ kê khai tài sản năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Định đã triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo đúng thời gian quy định và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đạt tỷ lệ 100% cá nhân đã thực hiện.

- Số người phải kê khai, tài sản thu nhập trong năm 2023 gồm: 06 người.

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2023: 06 người, tỷ lệ 100% số người kê khai.

- Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại đơn vị: 06 người.

- số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ gồm: 01 người.

- Số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm gồm: 05 người.

- Số người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 01 người.

*** Kết quả công khai.**

Số bản kê khai đã công khai tại cuộc họp gồm:

- số bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ gồm: 01 bản.

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm gồm: 05 bản.

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 01 bản.

Tổng số bản công khai tại cuộc họp là 07 bản/07 bản; đạt 100%.

- Việc quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập được đơn vị lưu trữ tại hồ sơ cán bộ công chức của từng cá nhân và lưu tại văn phòng UBND xã.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

UBND xã đã thực hiện 01 cuộc tự kiểm tra nội bộ (Không có vi phạm xảy ra).

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Không có)

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình

sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...); (Không có)

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. (Không có)

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác. (Không có)

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương (Không có)

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: không có

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: không có

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: không có

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Nhằm cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ của UBMTTQ Việt Nam các tổ chức thành viên trên địa bàn xã về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, ban thường trực UBMTTQ Việt Nam xã Thanh Định đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-MTTQ ngày 10/3/2024 về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí năm 2024. Nội dung kế hoạch tập trung vào các nội dung: tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí; chủ động tích cực tham gia xây dựng, phản biện xã hội nhằm góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; thực hiện tốt công tác giám sát của MTTQ Việt Nam trên địa bàn xã; tổ chức tiếp nhận và thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí...

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm

Trong quý I năm 2024, công tác phòng chống tham nhũng tiếp tục được UBND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Công tác tự

kiểm tra nội bộ được tăng cường, nhằm phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTN; Công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan và giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm, chú trọng. Công tác tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về PCTN tiếp tục được triển khai thực hiện, được tăng lớp nhân dân quan tâm. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã trở thành việc làm thường xuyên đối với đơn vị.

2. Những tồn tại, hạn chế.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân.

Do cán bộ làm công tác PCTN kiêm nhiệm nhiều việc nên công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên.

4. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN.

Việc cụ thể hoá các quy định của pháp luật về PCTN vào thực tế địa phương còn lúng túng; mối quan hệ phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong công tác PCTN chưa rõ nét, chưa tạo nên sức mạnh tổng hợp để việc PCTN đạt hiệu quả cao hơn.

Cán bộ làm công tác PCTN, giải quyết khiếu nại, tố cáo, do công chức văn phòng UBND kiêm nhiệm cho nên chưa được tập huấn nên dẫn đến việc thực hiện một số biện pháp PCTN trên địa bàn gặp nhiều khó khăn

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2024.

1. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác PCTN, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức trên địa bàn xã đối với công tác đấu tranh PCTN, trong đó nhiệm vụ phòng là chính; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trên địa bàn xã (Nếu có).

2. Giải pháp cụ thể.

Tăng cường hoạt động về quản lý nhà nước và hướng dẫn thực hiện pháp luật về PCTN; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho báo chí để góp phần thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ, Đảng và chính quyền địa phương đối với công tác đấu tranh PCTN; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng trên địa bàn xã (Nếu có)

Tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Chú trọng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ làm công tác PCTN.

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt. Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng; phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các sai phạm.

Tăng cường phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, giám sát thu thập thông tin phản ánh, tố cáo; phát hiện xử lý tham nhũng; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng tại địa phương.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng quý I trên địa bàn xã Thanh Định và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2024.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Đăng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày .../.../.... đến ngày.../..../...

(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng năm ... của)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	0
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	<i>Kiến nghị xử lý hành chính</i>		0
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
	<i>Kiến nghị xử lý hình sự</i>		0
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHỮNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	

15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0

31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	2
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	2
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		0
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	118
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	118
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	05
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
43.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0

	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		0
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0

59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>		0
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		0
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		0
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		0
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		0
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	<i>- Khiển trách</i>	Người	0
74.2	<i>- Cảnh cáo</i>	Người	00
74.3	<i>- Cách chức</i>	Người	
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
76.1	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
76.2	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
76.3	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
76.4	<i>- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		0
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83.1	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
83.2	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
84	Đất đai	m ²	0
84.1	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	0

84.2	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
85	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m ²	0
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		0
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		0
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0

99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15 / 3 /2024***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)*

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Không có				
Tổng số:					

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỎ, DỄ
BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHƯNG, TIÊU CỰC**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15 / 3 /2024

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của UBND xã
Thanh Định)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Không có						
Tổng số:							